

## HỒ SƠ YÊU CẦU

Gói mua sắm: Xe cứu thương Toyota Hiace

Bên mua sắm: Ngân hàng TMCP Quân Đội

Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2022

**ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI**  
**GIÁM ĐỐC KHỐI HÀNH CHÍNH**



Nguyễn Trần Phương

## Chương I. CHỈ DẪN CHUNG

### Mục 1. Khái quát

1. Tên chủ đầu tư là: Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB).
2. MB mời các nhà cung cấp (NCC) tham gia chào hàng rộng rãi gói mua sắm: “**Xe cứu thương Toyota Hiace**”. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói mua sắm nêu tại Chương II của HSYC này.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày.
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

### Mục 2. Tư cách hợp lệ của NCC

NCC là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói mua sắm này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
2. Hạch toán tài chính độc lập;
3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

### Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. NCC phải nộp đơn chào hàng và Bảng giá chào theo Mẫu số 01, Mẫu số 02, 02a, 02b (nếu có) Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà NCC không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là NCC đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói mua sắm, NCC phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do NCC ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói mua sắm trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp NCC tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của NCC sẽ bị loại.
3. Trường hợp NCC có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm Đơn vị mua sắm nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, NCC cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

### Mục 4. Thành phần của Hồ sơ đề xuất (HSDX)

HSDX do NCC chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;
2. Bảng giá chào theo Mẫu số 02, 02a, 02b (nếu có);
3. Bảng tuyên bố đáp ứng kỹ thuật theo Mẫu số 03;
4. Hồ sơ năng lực gồm:
  - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
  - Báo cáo tài chính năm 2021;

- Hợp đồng tương tự theo yêu cầu tại Mục 2 Chương II;
- Cam kết đáp ứng các điều khoản chính trong Hợp đồng theo yêu cầu tại Chương IV

#### Mục 5. Thời hạn hiệu lực của HSDX

Thời gian có hiệu lực của HSDX là 60 ngày, kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp HSDX là 17 giờ 00 phút ngày ~~07~~ tháng ~~10~~ năm 2022.

#### Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá HSDX

1. NCC phải nộp HSDX trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, thư điện tử về địa chỉ: Phòng Mua sắm và Quản lý Tài sản - Khối Hành chính - Ngân hàng TMCP Quân Đội.

- Địa chỉ: Tầng 07, tòa nhà MB 18 Lê Văn Lương, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.
- Đầu mối tiếp nhận: Nguyễn Thanh Hải
- Điện thoại: 0912 363 666 Email: [haint12@mbbank.com.vn](mailto:haint12@mbbank.com.vn)

Các HSDX được gửi đến Đơn vị mua sắm sau thời điểm hết hạn nộp HSDX sẽ không được xem xét.

2. Trong quá trình đánh giá các HSDX, Đơn vị mua sắm có thể mời NCC có HSDX đạt yêu cầu và có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

#### Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng thầu

NCC được xem xét, đề nghị ký hợp đồng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có HSDX đáp ứng các yêu cầu trong HSYC;
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt ngân sách gói mua sắm được duyệt.

### Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI MUA SẮM

#### 1. Yêu cầu và đánh giá tính hợp lệ của HSDX

TT	Nội dung	Yêu cầu (mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng)
1	Số lượng HSDX phải nộp	01 bản gốc, 01 bản photocopy.
2	Tính hợp lệ của đơn đề xuất	Được người đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu
3	Hiệu lực HSDX đáp ứng yêu cầu	Thời gian có hiệu lực của HSDX là 60 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSDX.
4	Có giấy phép ĐKKD	Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền của nhà nước Việt Nam cấp; ngành nghề phù hợp với lĩnh vực tham gia chào giá (bản công chứng chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền/sao y của đơn vị)

NCC có HSDX hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực và kinh nghiệm

#### 2. Yêu cầu và tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm:

TT	Nội dung	Mô tả chi tiết	Yêu cầu
1	Số năm hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính.	≥ 01 năm tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đề xuất, được thể hiện trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các tài liệu tương đương.	M
2	Số lượng Hợp đồng tương tự đã và đang thực hiện với tư cách NCC chính tại Việt Nam trong thời gian từ năm 2018 đến nay	≥ 02 Hợp đồng tương tự cung cấp xe có giá trị ≥ 2 Tỷ đồng. NCC nộp bản sao y chứng thực hoặc bản sao y có xác nhận công ty. Trường hợp cần xác minh MB có thể yêu cầu đối chiếu bản gốc	M
3	Năng lực tài chính	- Doanh thu năm 2021 ≥ 4 tỷ đồng. - Lợi nhuận năm 2021 > 0. - NCC nộp bản sao y chứng thực hoặc bản sao y có xác nhận công ty. Báo cáo tài chính năm 2021.	M

### 3. Yêu cầu cung cấp hàng hóa:

NCC phải cung cấp hàng hóa theo đúng nội dung nêu tại bảng sau trong vòng 20 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Địa điểm bàn giao hàng hóa: Theo chỉ định của MB.

### 4. Yêu cầu chung:

STT	Nội dung	Yêu cầu	Ghi chú
1	Tiêu chuẩn hàng hóa	Hàng nhập khẩu hoặc sản xuất trong nước, sản xuất năm 2021 đến nay mới 100%, đáp ứng các tiêu chuẩn của hãng sản xuất và yêu cầu của MB	
2	Yêu cầu về tiến độ triển khai	Thời gian bàn giao hàng: tối đa trong vòng 20 ngày	
3	Bảo hành	Theo tiêu chuẩn của hãng.	
4	Hướng dẫn sử dụng và bàn giao tài liệu	Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng.	

### 5. Yêu cầu kỹ thuật

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Số lượng
1	Xe Xe cứu thương Toyota Hiace ( Hàng nhập khẩu hoặc sản xuất trong nước, năm sản xuất: 2021 đến nay)	<p><b>1. Xuất xứ - chất lượng - Kích thước – Trọng lượng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại xe: Toyota Hiace (Nóc cao)</li> <li>- Model code: TRH223L – LEMDKV</li> <li>- Chất lượng: Mới 100%</li> <li>- Xuất xứ: nhập khẩu /sản xuất trong nước</li> <li>- Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001</li> <li>- Số chỗ ngồi: 7 + 1</li> <li>- Kích thước tổng thể bên ngoài (Dài x Rộng x Cao): 5.380 x 1.880 x 2.530mm</li> <li>- Chiều dài cơ sở: 3.110mm</li> <li>- Khoảng sáng gầm xe: 185mm</li> <li>- Bán kính quay vòng tối thiểu: 6.2m</li> <li>- Dung tích bình nhiên liệu: 70L</li> </ul> <p><b>2. Động cơ – Vận hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại động cơ: 16-Van, DOHC, VVT-i, 4 xi lanh</li> <li>- Dung tích xy lanh: 2,7l (2.694cc)</li> <li>- Loại nhiên liệu: Xăng không pha chì</li> <li>- Công suất tối đa: 111Kw/4.800rpm</li> <li>- Mô men xoắn tối đa: 241Nm/ 3.800rpm</li> <li>- Tiêu chuẩn khí thải: đáp ứng điều kiện đăng kiểm Việt Nam.</li> </ul> <p><b>3. Truyền lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại dẫn động:</li> <li>- Hộp số: 5 số sàn</li> <li>- Hệ thống lái: Trợ lực</li> <li>- Vành &amp; lốp xe (bao gồm lốp dự phòng): Kích thước lốp: không sấm 195/R15</li> <li>- Phanh: <ul style="list-style-type: none"> <li>Trước: Phanh đĩa</li> <li>Sau: Tang trống</li> </ul> </li> <li>- Hệ thống treo trước: Duoble wishbone</li> <li>- Hệ thống treo sau: Leaf springs</li> </ul> <p><b>4. Ngoại Thất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cụm đèn trước: Đèn Halogen</li> <li>- Gương chiếu hậu bên ngoài</li> <li>- Chất liệu thân xe: Thép chống ăn mòn (Anti-corrosion steel sheet)</li> <li>- Chất liệu sàn xe: Chất liệu chuyên dùng Plywood và Linoleum</li> </ul> <p><b>5. Nội thất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tay lái: <ul style="list-style-type: none"> <li>Loại tay lái: Tay lái thuận</li> </ul> </li> <li>- Gương chiếu hậu bên trong</li> </ul> <p><b>6. Tiện nghi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấn năng phía trước</li> <li>- Hệ thống điều hòa: Có</li> <li>- Hệ thống sưởi: Có</li> <li>- Điều khiển từ xa, tích hợp trên hai chìa khóa</li> </ul>	2

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tựa đầu phía trước</li> <li>- Sấy kính phía trước</li> <li>- Cửa số điều khiển điện: Có</li> <li>- Hệ thống âm thanh:</li> <li>- AM/FM Radio, 2 loa</li> <li><b>7. An toàn chủ động</b></li> <li>- Hệ thống chống bó cứng phanh ABS + VSC + BA + HAC + ESS + TRC</li> <li>- Dây đai an toàn phía trước</li> <li>- Khóa cửa trung tâm</li> <li>- Túi khí bảo vệ lái xe và người ngồi phía trước</li> <li>- Đồng hồ hiển thị tốc độ: Có</li> <li>- Đồng hồ báo nhiệt độ máy: Có</li> <li>- Đồng hồ báo mức nhiên liệu: Có</li> <li>- Sấy kính phía trước: Có</li> <li>- Gạt mưa: Có</li> <li>- Rửa kính: Có</li> <li><b>8. An toàn bị động</b></li> <li>- Túi khí:</li> </ul> <p>Túi khí bảo vệ lái xe và người ngồi phía trước</p> <li><b>9. Trang thiết bị khoang bệnh nhân</b></li> <li>- Đèn tín hiệu cấp cứu màu đỏ và loa gắn trên nóc xe phía trước: Có</li> <li>- Amply: Có</li> <li>- Đèn trần trong khoang bệnh nhân: Có</li> <li>- Móc treo truyền dịch: Có</li> <li>- Ghế ngồi cho nhân viên y tế: Có</li> <li>- Tủ đựng thiết bị y tế Inox: Có</li> <li>- Hệ thống điện 12V/DC cung cấp điện cho thiết bị y tế: Có</li> <li>- Chũr thập cấp cứu (Trước, sau và hai bên): Có</li> <li>- Bình cứu hòa: Có</li> <li>- Vách ngăn giữa khoang lái và khoang bệnh nhân có cửa kính trượt chống lây nhiễm: Có</li> <li>- Cáng chính có bánh xe, chân tự gập khi đưa bệnh nhân lên xuống xe: Có</li> <li>- Cáng phụ gập gọn để trên xe: Có</li> <li>- Hệ thống cung cấp Oxy gồm 01 bình oxy 10lit, đồng hồ đo áp suất và bình làm ấm oxy: Có</li>	
--	--	---	--

### Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

#### ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: \_\_\_\_\_ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói mua sắm: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: [Điền tên đầy đủ của Đơn vị mua sắm]

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu (HSYC) và văn bản sửa đổi HSYC \_\_\_\_\_ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_\_ [Ghi tên NCC], cam kết thực hiện gói mua sắm \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói mua sắm] theo đúng yêu cầu của HSYC với tổng số tiền là \_\_\_\_\_ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_\_ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là NCC chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_\_ ngày, kể từ ngày \_\_\_\_\_ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu].

**Đại diện hợp pháp của NCC**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO**  
(áp dụng đối với gói mua sắm mua sắm hàng hóa)

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan (nếu có)	(I)
<b>Tổng cộng giá chào</b> (Kết chuyển sang đơn chào hàng)		<b>(M) + (I)</b>

**Đại diện hợp pháp của NCC**

*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

## BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HOÁ

Đại diện hợp pháp của NCC

1	2	3	4	5	6	7	8	
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Thời gian bảo hành	Đơn giá	Thành tiền (Cột 4x7)	
1	Hàng hoá thứ 1						M1	
2	Hàng hoá thứ 2						M2	
	....							
n	Hàng hoá thứ n						Mn	
	<b>Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)</b> (Kết chuyển sang bảng tổng hợp giá chào)							<b>M=M1+M2+...+Mn</b>

Đại diện hợp pháp của NCC

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

Đơn giá tại cột (7) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp hàng hoá theo yêu cầu của Đơn vị mua sắm, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí vận chuyển, lắp đặt, các loại phí và lệ phí khác (nếu có) và không bao gồm các chi phí của dịch vụ liên quan tại Mẫu số 02b. Khi tham gia chào hàng cạnh tranh, NCC phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày hết hạn nộp HSDX theo quy định.

## BẢNG GIÁ CHÀO CHO CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN

1	2	3	4	5	6	7	8
STT	Mô tả dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ	Đơn giá	Thành tiền (Cột 3x7)
<b>Tổng giá chào cho các dịch vụ liên quan đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)</b> <i>(Kết chuyển sang bảng tổng hợp giá chào)</i>							(I)

Đại diện hợp pháp của NCC

*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

**BẢNG TUYÊN BỐ ĐÁP ỨNG KỸ THUẬT**

ST T	Nội dung	Yêu cầu của HSYC	Yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Ghi chú và tài liệu tham chiếu
1				Đáp ứng/ Không đáp ứng	
2			M/O		
3			M/O		

**Đại diện hợp pháp của NCC***[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

## CHƯƠNG IV - CÁC ĐIỀU KHOẢN CHÍNH TRONG HỢP ĐỒNG

### I. GIÁ TRỊ, HÌNH THỨC THANH TOÁN

#### 1. Phương thức thanh toán: chuyển khoản (*phi chuyển khoản thuộc trách nhiệm của Bên A*). Thanh toán làm hai lần:

**Lần 1:** Bên A tạm ứng cho Bên B 30% giá trị Hợp đồng, tương đương ... VND (*Bằng chữ: ....*) trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi ký Hợp đồng và Bên A nhận được bộ hồ sơ thanh toán, bao gồm:

- + Công văn đề nghị tạm ứng của Bên B;
- + Thư bảo lãnh tạm ứng.
- + Thư bảo lãnh thực hiện HĐ.

**Lần 2:** Bên A thanh toán cho Bên B 70% giá trị Hợp đồng còn lại, tương đương ... VND (*Bằng chữ: ....*) trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi ký biên bản bàn giao, nghiệm thu hàng hóa và Bên A nhận được bộ hồ sơ thanh toán, bao gồm:

- + Công văn đề nghị thanh toán của Bên B;
- + Biên bản bàn giao tại điểm giao hàng;
- + Hóa đơn tài chính hợp lệ;
- + Các giấy tờ chứng minh nguồn gốc, chất lượng hàng hóa (CO, CQ)

#### 2. Quy định về các giấy tờ, hồ sơ thanh toán:

- **Giấy đề nghị tạm ứng, thanh toán:** Ghi rõ nội dung cần tạm ứng, thanh toán, số tiền chính xác bằng số, bằng chữ, tên đơn vị thụ hưởng.
- **Bảo lãnh tạm ứng:** Là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang, do một ngân hàng có uy tín, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành (trừ các đơn vị thành viên thuộc hệ thống Ngân hàng TMCP Quân đội) và phải được Bên A chấp nhận. Giá trị bảo lãnh tối thiểu bằng giá trị tiền tạm ứng và có hiệu lực nhiều hơn 30 ngày so với thời hạn hoàn thành công tác bàn giao hàng hóa quy định trong Hợp đồng.
- **Bảo lãnh thực hiện HĐ:** Là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang, do một ngân hàng có uy tín, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành (trừ các đơn vị thành viên thuộc hệ thống Ngân hàng TMCP Quân đội) và phải được Bên A chấp nhận. Giá trị bảo lãnh là 10% tổng giá trị Hợp đồng và có hiệu lực nhiều hơn 30 ngày so với thời hạn hoàn thành công tác bàn giao hàng hóa quy định trong Hợp đồng.
- **Biên bản bàn giao, nghiệm thu:** Đây là biên bản xác nhận công tác bàn giao, hoàn thiện công việc theo biểu mẫu của Bên A cung cấp trước khi tiến hành bàn giao và nghiệm thu. Trên đó phải thể hiện các nội dung: Danh mục hàng hóa, số lượng đã bàn giao, thời gian, địa điểm bàn giao. Bắt buộc trên biên bản này phải có chữ ký, dấu xác nhận của các Chi nhánh/ Phòng Giao dịch của Bên A - nơi bàn giao hàng hóa.

### II. TIẾN ĐỘ CUNG CẤP VÀ PHẠT VI PHẠM

**Tiến độ cung cấp:** Bên B bàn giao hàng hóa cho Bên A trong vòng 20 ngày kể từ ngày hai bên ký Hợp đồng.

**Phạt chậm tiến độ:** Nếu bên B triển khai và nghiệm thu chậm so với tiến độ quy định thì bên B sẽ phải chịu mức phạt bằng 0,1% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày nghiệm thu chậm, tuy

nhiên tổng mức phạt không quá 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm, và bồi thường toàn bộ thiệt hại phát sinh cho Bên bị vi phạm (nếu có)



Văn bản này được trích xuất ra từ module quản lý văn bản của hệ thống M-Office bởi Lại Thị Kim  
Thoa\_thoatk.ho@mbbank.com.vn 09h29 ngày 28/09/2022, đảm bảo khớp đúng với nội dung đã được cấp  
thẩm quyền phê duyệt, ban hành.  
Chữ ký người trích xuất văn bản: .....  
Số chuyển hóa 47.00 (Số thứ tự năm trích xuất).